TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN 3 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 35/2024/QĐST-HNGĐ	*Quận 3, ngày 25 tháng 01 năm 2024.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 3 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào Điều 149, Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ vào khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 634/2023/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 12 năm 2023 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Bà Tôn Nữ Minh A, sinh năm 1993.

Địa chỉ: Đường P, Phường A, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Ông Huỳnh Ngọc C, sinh năm 1993.

Địa chỉ hộ khẩu thường trú: Đường T, Phường G, quận K, Thành phố Đà Nẵng.

Địa chỉ liên lạc: Đường T, Phường C, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Căn cứ vào Giấy chứng nhận kết hôn số 24 do Ủy ban nhân dân phường G, quận K, Thành phố Đà Nẵng ngày 18/3/2019 cấp cho ông Huỳnh Ngọc C và bà Tôn Nữ Minh A nên là quan hệ hôn nhân hợp pháp được pháp luật công nhận.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Ông Huỳnh Ngọc C và bà Tôn Nữ Minh A đều xác nhận do vợ chồng bất đồng ý kiến dẫn đến cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc, tình cảm vợ chồng không còn nên ông Huỳnh Ngọc C và bà Tôn Nữ Minh A đều thuận tình ly hôn với nhau. Việc thuận tình ly hôn của ông Huỳnh Ngọc C và bà Tôn Nữ Minh A là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội nên được công nhận.

[3] Về con chung: Hai bên xác nhận chung sống có 02 con chung tên Huỳnh Ngọc Minh K sinh ngày 22/9/2018 và Huỳnh Ngọc Duy Asinh ngày 01/12/2020. Hai bên thỏa thuận giao con Huỳnh Ngọc Minh K sinh ngày 22/9/2018 và Huỳnh Ngọc Duy Asinh ngày 01/12/2020 cho bà Tôn Nữ Minh A trực tiếp nuôi con.

[4] Về cấp dưỡng nuôi con: Ông Huỳnh Ngọc C có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 10.000.000 đồng (Mươi triệu đồng), mỗi con 05 triệu đồng. Bắt đầu thực hiện việc cấp dưỡng nuôi con ngay khi quyết định có hiệu lực pháp luật cho đến khi các con lần lượt thành niên.

[5] Về chia tài sản chung: Hai bên tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 17/01/2024, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Huỳnh Ngọc C và bà Tôn Nữ Minh A thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao con tên Huỳnh Ngọc Minh K sinh ngày 22/9/2018 và Huỳnh Ngọc Duy Asinh ngày 01/12/2020 cho bà Tôn Nữ Minh A trực tiếp nuôi con.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Ông Huỳnh Ngọc C có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 10.000.000 đồng (Mươi triệu đồng), mỗi con 05 triệu đồng. Bắt đầu thực hiện việc cấp dưỡng nuôi con ngay khi quyết định có hiệu lực pháp luật cho đến khi các con lần lượt thành niên.

- Ông Huỳnh Ngọc C được quyền thăm nom con và phải có nghĩa vụ chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung. Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có quyền quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi giữ hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

- Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bà Tôn Nữ Minh A đối với khoản tiền cấp dưỡng nuôi con phải trả cho bà Tôn Nữ Minh A cho đến khi thi hành án xong, ông Huỳnh Ngọc C còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Về chia tài sản chung: Hai bên tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Huỳnh Ngọc C và bà Tôn Nữ Minh A phải chịu lệ phí việc Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm số tiền 300.000 đồng, nhưng được cấn trừ vào số tiền ông Huỳnh Ngọc C và bà Tôn Nữ Minh A đã tạm nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0002396 ngày 27/12/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh. Ông Huỳnh Ngọc C và bà Tôn Nữ Minh A đã nộp đủ lệ phí.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND TP.HCM;
- VKSND Q.3;
- UBND Phường Thạch Gián, Q. Thanh Khê;
- Chi cục THA Dân sự Q.3;
- Các đương sự;
- Lưu: V.P, hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thanh Nhàn